

Số: 294 /QĐ-LĐTBXH

Hà Nội, ngày 03 tháng 03 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Kế hoạch tuyên truyền bảo hiểm xã hội đến năm 2025

BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

Căn cứ Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 23/5/2018 của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về cải cách chính sách bảo hiểm xã hội;

Căn cứ Nghị quyết số 125/NQ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 23/5/2018 của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về cải cách chính sách bảo hiểm xã hội;

Căn cứ Nghị định số 14/2017/NĐ-CP ngày 17/02/2017 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Quyết định số 1676/QĐ-TTg ngày 21/11/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đổi mới toàn diện nội dung, hình thức và phương pháp tuyên truyền bảo hiểm xã hội;

Theo đề nghị của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam và Vụ trưởng Vụ Bảo hiểm xã hội,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch tuyên truyền bảo hiểm xã hội đến năm 2025.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Bảo hiểm xã hội, Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Bảo hiểm xã hội Việt Nam;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Lưu: VT, BHXH.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Bá Hoan



KẾ HOẠCH

Tuyên truyền bảo hiểm xã hội đến năm 2025

(Kèm theo Quyết định số 294 /QĐ-LĐTĐ ngày 03/03/2021
của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội)

Thực hiện Quyết định số 1676/QĐ-TTg ngày 21/11/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đổi mới toàn diện nội dung, hình thức và phương pháp tuyên truyền bảo hiểm xã hội, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội phê duyệt Kế hoạch tuyên truyền bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp (sau đây gọi chung là bảo hiểm xã hội – viết tắt là BHXH) đến năm 2025 do Bảo hiểm xã hội Việt Nam xây dựng như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Đổi mới toàn diện nội dung, hình thức và phương pháp tuyên truyền BHXH để các cán bộ, đảng viên và nhân dân hiểu rõ sự cần thiết, lợi ích, vai trò, ý nghĩa của chính sách BHXH, tạo sự thống nhất trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện chính sách, củng cố niềm tin và lan tỏa sâu rộng trong nhân dân về tính ưu việt, giá trị nhân văn của chính sách BHXH từ đó thay đổi nhận thức và hành động, tự giác, tự nguyện tham gia BHXH. Qua đó, mở rộng phát triển người tham gia BHXH, nhất là BHXH tự nguyện tiến tới thực hiện mục tiêu BHXH toàn dân của Đảng và Nhà nước.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật BHXH là trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền các cấp. Để thực hiện có hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách BHXH đến các tầng lớp nhân dân và người lao động, cấp ủy, chính quyền các cấp tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo đổi mới toàn diện công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật BHXH; kết hợp hài hòa giữa hình thức tuyên truyền truyền thống với hình thức truyền thông hiện đại, truyền thông số trên mạng xã hội.

2. Yêu cầu

- Công tác tuyên truyền BHXH phải được tiến hành chủ động, thường xuyên, liên tục, thống nhất và đồng bộ ở tất cả các cấp, các ngành; đa dạng về hình thức, phong phú về nội dung, phù hợp với đặc thù từng nhóm dân cư và người lao động, đặc điểm văn hoá vùng miền; đảm bảo thiết thực, hiệu quả, tiết kiệm.

- Hoạt động tuyên truyền BHXH phải lấy đối tượng tuyên truyền làm trung tâm, trong đó chú trọng đến nhóm lao động phi chính thức khu vực thành thị, lao động khu vực nông thôn, người làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp để phát triển người tham gia BHXH tự nguyện, hướng tới mục tiêu thực hiện BHXH toàn dân theo tinh thần Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 23/5/2018 của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về cải cách chính sách bảo hiểm xã hội (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 28-NQ/TW).

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Đổi mới toàn diện nội dung, hình thức, phương pháp tuyên truyền để cán bộ, đảng viên, nhân dân hiểu rõ lợi ích, vai trò, ý nghĩa và những nội dung cải cách chính sách BHXH nhằm chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức từ đó tạo sự thống nhất trong lãnh đạo, chỉ đạo, phối hợp thực hiện chính sách BHXH hướng đến mục tiêu BHXH toàn dân theo tinh thần Nghị quyết số 28-NQ/TW.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Về nhân lực

- Năm 2021:

+ Đảm bảo 100% cán bộ, công chức, viên chức, người lao động làm công tác tuyên truyền tại BHXH các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (BHXH tỉnh), BHXH các quận, huyện, thị xã được đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng về kiến thức BHXH và nghiệp vụ thông tin, truyền thông.

+ Có tối thiểu từ 35% - 50% cộng tác viên tuyên truyền, nhân viên các tổ chức dịch vụ do BHXH Việt Nam ủy quyền thu BHXH, bảo hiểm y tế,... trên phạm vi cả nước được tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về BHXH và nghiệp vụ thông tin, truyền thông.

+ Tập huấn cho đội ngũ giảng viên nguồn về tuyên truyền BHXH.

- Năm 2022:

+ Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động làm công tác tuyên truyền tại BHXH các tỉnh, thành phố, BHXH các quận, huyện, thị xã, đội ngũ giảng viên nguồn tiếp tục được đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng cập nhật kiến thức BHXH và nghiệp vụ thông tin, truyền thông.

+ Có tối thiểu 70% cộng tác viên tuyên truyền, nhân viên tổ chức dịch vụ được cơ quan BHXH ủy quyền thu BHXH, bảo hiểm y tế được tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về BHXH và nghiệp vụ thông tin, truyền thông.

- Từ năm 2023 đến năm 2025:

+ Duy trì tập huấn, bồi dưỡng kiến thức BHXH và nghiệp vụ thông tin, truyền thông cho đội ngũ cán bộ làm công tác tuyên truyền, giảng viên nguồn về BHXH.

+ Có 100% cộng tác viên tuyên truyền, nhân viên tổ chức dịch vụ được cơ quan BHXH ủy quyền thu BHXH, bảo hiểm y tế được tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về BHXH và nghiệp vụ thông tin, truyền thông.

2.2. Về đối tượng được tuyên truyền

- Nhóm đối tượng là cán bộ, đảng viên:

100% cán bộ, đảng viên được tuyên truyền về ý nghĩa, tầm quan trọng, lợi ích của 11 nội dung cải cách chính sách BHXH trong Nghị quyết số 28-NQ/TW và các Luật, Nghị quyết mới của Quốc hội cụ thể hóa nội dung cải cách BHXH.

- Nhóm đối tượng là lực lượng lao động trong độ tuổi:

+ Năm 2021 có 45% lực lượng lao động trong độ tuổi, sau đó mỗi năm tăng thêm 5% và đến năm 2025 đạt 65% lực lượng lao động trong độ tuổi được tuyên truyền chính sách, pháp luật về BHXH; hiểu được ý nghĩa, tầm quan trọng, lợi ích của 11 nội dung cải cách chính sách BHXH trong Nghị quyết số 28-NQ/TW và các quy định mới của Quốc hội, Chính phủ cụ thể hóa nội dung cải cách.

+ Năm 2021 có 15% lực lượng lao động trong độ tuổi, sau đó mỗi năm tăng thêm 5% và đến năm 2025 đạt 35% lực lượng lao động trong độ tuổi được tuyên truyền chính sách, pháp luật về BHXH tự nguyện, ý nghĩa, tầm quan trọng, lợi ích của việc tham gia BHXH tự nguyện.

2.3. Về nội dung tuyên truyền

Phần đầu 100% nội dung tuyên truyền phù hợp với định hướng cải cách chính sách BHXH theo từng năm, chú trọng nội dung về ý nghĩa, vai trò, lợi ích của việc tham gia BHXH, tính nhân văn, ưu việt của chính sách BHXH. Nội dung tuyên truyền phong phú, đa dạng, dễ hiểu phù hợp với đặc thù đối tượng được tuyên truyền, văn hóa, phong tục tập quán vùng miền.

2.4. Về phương pháp tuyên truyền

Từng bước đổi mới, đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền; kết hợp giữa các hình thức tuyên truyền truyền thống với các hình thức truyền thông mới, truyền thông số, truyền thông đa phương tiện; kết hợp giữa hình thức tuyên truyền thường xuyên với hình thức tuyên truyền theo chiến dịch nhằm đáp ứng nhu cầu đa dạng, tiện ích cho người dân ở mọi lứa tuổi.

III. ĐỔI MỚI NỘI DUNG TUYÊN TRUYỀN

Thực hiện đa dạng hóa nội dung tuyên truyền, từ việc tuyên truyền nội dung chính sách, ý nghĩa vai trò, lợi ích, giá trị nhân văn, tính ưu việt của chính sách BHXH đến tuyên truyền về định hướng sửa đổi, bổ sung Luật BHXH, nhấn mạnh

vai trò, trách nhiệm của cấp ủy đảng, chính quyền các cấp trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện chính sách BHXH. Nội dung tuyên truyền như sau:

1. Tiếp tục tuyên truyền ý nghĩa, vai trò, lợi ích, giá trị nhân văn, tính ưu việt của các chế độ BHXH đối với phát triển kinh tế-xã hội của đất nước và ổn định đời sống, đảm bảo an sinh cho người lao động và nhân dân của Đảng và Nhà nước ta.

2. Tuyên truyền 11 nội dung cải cách chính sách BHXH được Ban chấp hành Trung ương đề ra trong Nghị quyết số 28-NQ/TW. Trong đó chú trọng tuyên truyền ý nghĩa, lợi ích của từng nội dung cải cách đối với đời sống người lao động và nhân dân, nhất là nội dung về BHXH đa tầng với việc xây dựng tầng trợ cấp hưu trí xã hội, hướng tới mục tiêu mọi người dân khi hết tuổi lao động đều có cơ hội hưởng lương hưu hoặc trợ cấp hưu trí xã hội. Căn cứ từng nội dung cải cách, cấp ủy đảng, chính quyền các cấp cụ thể hóa nội dung tuyên truyền phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao, phù hợp với thực tiễn địa phương.

3. Tiếp tục tuyên truyền quan điểm của Đảng, pháp luật của Nhà nước về vai trò, trách nhiệm của cấp ủy đảng, chính quyền các cấp trong việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện chính sách BHXH. Tuyên truyền ý nghĩa sâu sắc, kết quả thiết thực khi cấp ủy đảng, chính quyền địa phương vào cuộc trực tiếp chỉ đạo tổ chức thực hiện chính sách BHXH trên địa bàn; truyền thông lan tỏa kết quả, sự thành công trong việc đưa chỉ tiêu phát triển BHXH vào chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của các địa phương.

4. Tuyên truyền, đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về an sinh xã hội và BHXH.

5. Tuyên truyền để tạo sự đồng thuận của người dân trong quá trình sửa đổi Luật BHXH (tuyên truyền trước, trong và sau khi sửa Luật); cập nhật, tuyên truyền kịp thời đến người lao động và nhân dân những nội dung, quy định mới về chính sách BHXH. Tuyên truyền về lộ trình tăng tuổi nghỉ hưu theo quy định tại Bộ luật Lao động sửa đổi được Quốc hội thông qua ngày 20/11/2019.

6. Đẩy mạnh thông tin, truyền thông đối ngoại về kết quả thực hiện chính sách BHXH của Việt Nam để tiếp tục khẳng định quan điểm nhất quán của Đảng và Nhà nước ta luôn ưu tiên chăm lo ổn định đời sống nhân dân thông qua các chính sách an sinh xã hội, qua đó nâng cao vị thế, hình ảnh của Việt Nam trong cộng đồng an sinh xã hội quốc tế.

7. Tuyên truyền, giới thiệu những thành tựu, kết quả đạt được trong tổ chức thực hiện chính sách BHXH; tuyên truyền các cá nhân, tập thể điển hình tiên tiến, gương người tốt việc tốt trong thực hiện chính sách BHXH; những sáng kiến, sáng tạo trong ứng dụng công nghệ thông tin, cải cách thủ tục hành chính, các dịch vụ chăm sóc khách hàng tiện ích hướng tới sự hài lòng của tổ chức, cá nhân tham gia BHXH.

8. Tuyên truyền vận động, thuyết phục, cổ vũ các tổ chức, cá nhân, các nhà hảo tâm làm công tác thiện nguyện trong lĩnh vực BHXH để tặng sổ BHXH tự nguyện cho người dân, nhất là với những người có hoàn cảnh khó khăn, thu nhập không ổn định... để ngày càng có nhiều người dân được đảm bảo an sinh xã hội.

9. Tuyên truyền về ý nghĩa nhân văn, giá trị thiết thực, lợi ích vượt trội khi tham gia BHXH, những rủi ro khi không tham gia. Qua đó giúp người dân hiểu sâu sắc hơn nữa chính sách BHXH là một trong những trụ cột quan trọng của hệ thống an sinh xã hội của Đảng và Nhà nước, được Nhà nước đảm bảo thực hiện, thể hiện tính nhân văn, ưu việt của chế độ ta, vì lợi ích lâu dài, bền vững của mỗi người dân; là chính sách quan trọng để đảm bảo quyền được an sinh xã hội của công dân theo quy định của Hiến pháp.

10. Tuyên truyền giá trị vật chất, tinh thần của việc hưởng lương hưu hằng tháng khi hết tuổi lao động, qua đó khơi dậy tinh thần trách nhiệm, ý thức tự lực cũng như việc tự đảm bảo an sinh cho bản thân của mỗi người dân, từ đó giúp người dân hình thành thói quen chủ động tham gia BHXH như một nhu cầu thiết yếu để chăm sóc sức khỏe, ổn định cuộc sống của bản thân và gia đình, không lựa chọn hưởng BHXH một lần; vận động, khích lệ những người đang hưởng các chế độ BHXH, người đang hưởng lương hưu hằng tháng tuyên truyền về lợi ích thiết thực của các chế độ BHXH.

11. Tuyên truyền nội dung Nghị quyết số 05/2019/NQ-HĐTP ngày 15/8/2019 của Hội đồng thẩm phán, Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 214 về tội gian lận BHXH, bảo hiểm thất nghiệp, Điều 216 về tội trốn đóng BHXH, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp nhằm đấu tranh, phòng chống các hành vi vi phạm pháp luật về BHXH, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Đổi mới phương pháp tuyên truyền

1.1. Cấp ủy đảng, chính quyền các cấp tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác thông tin, tuyên truyền BHXH; đổi mới toàn diện nội dung, hình thức, phương pháp tuyên truyền chính sách BHXH để cán bộ, đảng viên, nhân dân hiểu rõ sự cần thiết, lợi ích, ý nghĩa của chính sách BHXH.

1.2. Kết hợp hài hòa giữa tuyên truyền thường xuyên và tuyên truyền theo chiến dịch. Hằng năm tổ chức tuyên truyền theo chiến dịch:

- Tuyên truyền vào dịp tháng 5 là “Tháng vận động triển khai BHXH toàn dân” (chủ đề sẽ được lựa chọn phù hợp với từng thời điểm).
- Tuyên truyền nhân các ngày lễ lớn, theo chủ đề, chủ điểm.

1.3. Xác định tuyên truyền BHXH là một loại dịch vụ, từng bước thay đổi phương thức tuyên truyền theo cơ chế cung cấp dịch vụ thay vì hoạt động mang tính hành chính nhà nước.

1.4. Tăng cường phương pháp tuyên truyền đa chiều thay vì một chiều, đơn lẻ. Phát huy vai trò tuyên truyền của chính người tham gia BHXH chia sẻ về giá trị, lợi ích của chính sách BHXH; phát huy vai trò của tổ chức, cá nhân có uy tín trong cộng đồng dân cư để tuyên truyền, vận động người dân tham gia BHXH. Đồng thời, giúp người dân nhận biết các thông tin xấu, tin sai sự thật về BHXH, chủ động phản ánh, tố giác các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực BHXH.

2. Nhiệm vụ, giải pháp đối với từng nhóm đối tượng

2.1. Đại biểu Quốc hội, cấp ủy đảng, chính quyền, các bộ, ban, ngành, tổ chức chính trị-xã hội, đoàn thể các cấp

- Báo cáo, giải trình về kết quả tổ chức thực hiện Luật BHXH; hội thảo lấy ý kiến bổ sung, sửa đổi Luật BHXH; từ đó đề xuất bổ sung, sửa đổi Luật BHXH nhằm tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách theo định hướng cải cách tại Nghị quyết số 28-NQ/TW và đảm bảo thực hiện ngày càng tốt hơn quyền lợi của người dân khi tham gia BHXH.

- Sở Lao động – Thương binh và Xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, cơ quan BHXH các cấp thường xuyên báo cáo kết quả tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật BHXH với cấp ủy đảng, chính quyền các cấp để tranh thủ sự lãnh đạo, chỉ đạo về BHXH nói chung và công tác tuyên truyền nói riêng; tham mưu đưa chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia BHXH vào chỉ tiêu phát triển kinh tế xã hội của địa phương.

- Thực hiện ký chương trình, quy chế phối hợp giữa cơ quan BHXH các cấp với Sở Lao động – Thương binh và Xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các cơ quan có liên quan nhằm tuyên truyền chính sách BHXH đến các tầng lớp nhân dân để thực hiện các chỉ tiêu của Nghị quyết số 28-NQ/TW tiến tới BHXH toàn dân.

- BHXH các cấp phối hợp cơ quan lao động cùng cấp báo cáo với Ban Tuyên giáo cùng cấp cung cấp, định hướng thông tin tuyên truyền BHXH cho đội ngũ Báo cáo viên của tỉnh, huyện và các cơ quan báo chí trên địa bàn theo từng giai đoạn thông qua hội nghị giao ban tổng biên tập, hội nghị báo cáo viên hằng tháng, bài viết trên Bản tin thông tin Báo cáo viên, Bản tin thông báo nội bộ phát hành đến các chi bộ.

- Khảo sát, báo cáo kết quả công tác tuyên truyền thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW giai đoạn 2012-2020.

- Khảo sát, báo cáo kết quả công tác tuyên truyền Nghị quyết số 28-NQ/TW về cải cách chính sách BHXH trên cơ sở đó đề xuất phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp góp phần thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 28-NQ/TW giai đoạn tiếp theo.

2.2. Người lao động và người sử dụng lao động

- Về nội dung, chú trọng tuyên truyền ý thức chấp hành pháp luật BHXH, trách nhiệm của doanh nghiệp trong việc đóng BHXH cho người lao động. Đồng thời, trang bị kiến thức, nâng cao hiểu biết về chính sách BHXH cho người lao động để họ có khả năng tự bảo vệ quyền lợi của mình khi bị xâm hại. Những quy định về các hành vi vi phạm trong thực hiện chính sách BHXH và mức độ xử lý đối với tổ chức, cá nhân. Chế độ BHXH cho lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam và lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài; lợi ích, tác động của các Hiệp định BHXH song phương.

- Về hình thức:

+ Tổ chức các hội nghị tuyên truyền, phổ biến, đối thoại, tư vấn trực tiếp,... với người lao động, người sử dụng lao động tại các doanh nghiệp về chính sách BHXH; giải đáp thắc mắc, tư vấn, hỗ trợ đồng thời ghi nhận phản ánh, kiến nghị, tâm tư, nguyện vọng của người lao động.

+ Tổ chức khảo sát, hội thảo lấy ý kiến bổ sung, sửa đổi Luật BHXH.

+ Tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, hệ thống truyền thanh cơ sở.

+ Tuyên truyền trực quan tại các khu công nghiệp, khu chế xuất, các doanh nghiệp: thông qua tờ rơi, tờ gấp, pa nô, áp phích, các hiện vật có mang thông điệp tuyên truyền về BHXH.

+ Tuyên truyền trên mạng xã hội, các nền tảng công nghệ như lotus, facebook, zalo, youtube,...; sử dụng dịch vụ tin nhắn (SMS) có chủ đích.

+ Các hình thức tuyên truyền khác phù hợp với nhóm đối tượng này.

2.3. Người tham gia BHXH tự nguyện

- Rà soát và phân loại nhóm đối tượng để có kế hoạch tuyên truyền phù hợp với đặc thù từng nhóm.

+ Hộ gia đình nông dân, trong đó chú trọng hộ gia đình nông dân sản xuất kinh doanh giỏi.

+ Lao động trong các làng nghề, hợp tác xã.

+ Nhóm các tiểu thương chợ truyền thống, chợ dân sinh, trung tâm thương mại, hộ kinh doanh cá thể; các ngành nghề sử dụng nhiều lao động thuê khoán như: vận tải, dịch vụ, gia công, chế biến,...

+ Người lao động nhận khoán đất, khoán rừng tại các nông, lâm trường.

+ Công nhân, thợ thủ công, lao động tự do làm việc theo hợp đồng khoán, mùa vụ... tại các hộ kinh doanh cá thể.

+ Người lao động tự tạo việc làm và có thu nhập khác.

+ Người lao động dừng tham gia BHXH bắt buộc bảo lưu, người lao động đang hưởng trợ cấp bảo hiểm thất nghiệp.

+ Nhóm đối tượng đã tham gia sắp đến kỳ đóng để duy trì bền vững người tham gia (giữ mối liên hệ với đối tượng thời gian trước, trong kỳ hạn đóng tiền để vận động đối tượng tiếp tục tham gia BHXH).

- Về nội dung, chú trọng tuyên truyền những vấn đề cơ bản về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước về BHXH tự nguyện; vai trò, ý nghĩa, giá trị nhân văn, nhân đạo của chính sách BHXH và quyền lợi, nghĩa vụ của người tham gia; giá trị của lương hưu; tuyên truyền việc hỗ trợ của ngân sách Nhà nước đối với người tham gia BHXH tự nguyện,...

- Về hình thức:

+ Tổ chức các hội nghị tuyên truyền, phổ biến, đối thoại, tư vấn trực tiếp,... theo các nhóm đối tượng tại cơ sở.

+ Tuyên truyền theo nhóm nhỏ đến từng cụm dân cư, hộ gia đình.

+ Tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, chú trọng tuyên truyền trên đài truyền thanh xã, phường, thị trấn.

+ Tuyên truyền trực quan: thông qua tờ rơi, tờ gấp, Bảng ví dụ minh họa mức đóng-hưởng khi tham gia BHXH tự nguyện, pa nô, áp phích,... các hiện vật có mang thông điệp tuyên truyền về BHXH (áo, mũ, ba lô,... tặng cho người dân để tuyên truyền, phát triển đối tượng tham gia BHXH tự nguyện).

+ Phối hợp với Hội Nông dân, Hội Phụ nữ xây dựng mô hình nông dân, phụ nữ với chính sách BHXH tự nguyện.

+ Tuyên truyền trên mạng xã hội, các nền tảng công nghệ như lotus, facebook, zalo, youtube,...; sử dụng dịch vụ tin nhắn (SMS) có nội dung tuyên truyền phù hợp.

+ Tuyên truyền thông qua các hoạt động chăm sóc khách hàng.

+ Tổ chức truyền thông theo chiến dịch.

+ Ngoài ra có thể sử dụng các hình thức tuyên truyền khác (sân khấu hóa) đảm bảo sự hấp dẫn, phù hợp nhu cầu thưởng thức và đặc điểm văn hóa, lối sống cũng như phong tục, tập quán của từng vùng, miền.

2.4. Nhóm sinh viên, chú trọng sinh viên cuối khóa, là đối tượng sắp tham gia vào thị trường lao động

- Về nội dung, chú trọng tuyên truyền vai trò, lợi ích, quyền lợi, trách nhiệm khi tham gia BHXH; tuyên truyền nâng cao ý thức chấp hành pháp luật BHXH; chính sách hỗ trợ của Nhà nước, địa phương khi tham gia BHXH tự nguyện; khuyến khích, vận động mỗi sinh viên là một tuyên truyền viên về BHXH.

- Về hình thức:

+ Tổ chức các hội nghị, hội thảo tuyên truyền, phổ biến, đối thoại, tọa đàm, tư vấn trực tiếp...

+ Tổ chức các hội thi, các hình thức sân khấu hóa.

+ Tuyên truyền trực quan: thông qua tờ rơi, tờ gấp, pano, khẩu hiệu; báo, đặc san và các loại ấn phẩm khác có nội dung, hình thức thể hiện phù hợp với đặc điểm tâm lý và nhận thức của thanh, thiếu niên.

+ Tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh cơ sở.

+ Tuyên truyền thông qua các hoạt động chăm sóc khách hàng.

+ Các hình thức tuyên truyền khác phù hợp với nhóm đối tượng này.

2.5. Cộng tác viên tuyên truyền (hội viên, cộng tác viên các hội, đoàn thể), nhân viên tổ chức dịch vụ được cơ quan BHXH ủy quyền thu, người có uy tín, già làng, trưởng bản, chức sắc tôn giáo

- Chú trọng tuyên truyền các nội dung sau:

+ Tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật BHXH, chú trọng vai trò, ý nghĩa, lợi ích, quyền lợi, trách nhiệm, chính sách hỗ trợ của Nhà nước, địa phương khi tham gia BHXH; mức đóng, mức hưởng, phương thức đóng, thủ tục, địa điểm tham gia BHXH.

+ Tuyên truyền nhằm phát huy tinh thần tình nguyện vì cộng đồng, vai trò của đội ngũ cán bộ hội tại cơ sở trong công tác tuyên truyền, vận động hội viên tham gia BHXH tự nguyện.

- Về hình thức:

+ Tổ chức các hội nghị tuyên truyền, phổ biến chính sách, tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ tổ chức hoạt động đối thoại, tư vấn,...

+ Tuyên truyền trực quan: thông qua tờ rơi, tờ gấp, Bảng ví dụ minh họa mức đóng-hưởng khi tham gia BHXH tự nguyện, pa nô, áp phích, các hiện vật có mang thông điệp tuyên truyền về BHXH (áo, mũ, ba lô,... tặng cho người dân để tuyên truyền, phát triển đối tượng tham gia BHXH tự nguyện),.... Chú trọng biên tập các ấn phẩm với nội dung, hình thức phù hợp với đặc thù đối tượng, văn hóa vùng miền và được dịch ra tiếng dân tộc.

+ Tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, hệ thống truyền thanh cơ sở; qua các hoạt động chăm sóc khách hàng; tuyên truyền trên mạng xã hội;...

+ Các hình thức tuyên truyền khác phù hợp với nhóm đối tượng này.

3. Tăng cường đổi mới tuyên truyền trên các phương tiện truyền thông của Ngành BHXH

Các phương tiện truyền thông của Ngành BHXH tiếp tục phát huy vai trò chủ lực thông tin ngôn luận về BHXH trong định hướng thông tin đối với báo chí ngoài Ngành và dư luận xã hội.

3.1. Tăng cường tổ chức các hình thức truyền thông có tính tương tác cao; tích hợp cung cấp thông tin trên các ứng dụng, tiện ích đi kèm dịch vụ công của Ngành trên nền tảng di động.

3.2. Tích hợp thêm một số xu hướng truyền thông hiện đại, phiên bản tiếng nước ngoài; phát triển công cụ tìm kiếm (search), xây dựng các từ khóa, nội dung tương thích với yêu cầu tìm kiếm thông tin BHXH có hệ thống của độc giả.

3.3. Tiếp tục nâng cao chất lượng về nội dung, đổi mới hình thức nhằm nâng cao hiệu quả truyền thông của Cổng Thông tin điện tử BHXH Việt Nam và Tạp chí BHXH. Tăng cường tuyên truyền trên mạng xã hội thông qua việc liên kết giữa các cổng thông tin điện tử, tạp chí điện tử của Ngành BHXH với các trang mạng xã hội (facebook, zalo,...); tạo đường dẫn liên kết giữa Cổng thông tin điện tử BHXH địa phương với Cổng thông tin điện tử của các đơn vị liên quan như: Sở Lao động-Thương binh và Xã hội, Sở Tư pháp, Liên đoàn Lao động, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Nông dân, Tỉnh đoàn,... để tạo hiệu ứng lan tỏa các thông điệp truyền thông.

3.4. Nâng cao năng lực hoạt động của Trung tâm dịch vụ hỗ trợ, chăm sóc khách hàng, thực hiện các tốt hoạt động chăm sóc khách hàng, thông qua đó tuyên truyền về chính sách, pháp luật BHXH.

4. Sản xuất và phát hành các ấn phẩm tuyên truyền

Ứng dụng công nghệ mới trong sản xuất, thiết kế các ấn phẩm tuyên truyền với nội dung ngắn gọn, đảm bảo đúng theo các văn bản pháp luật, thông điệp rõ ràng, hình thức đẹp, phù hợp với đặc thù đối tượng, văn hóa của từng vùng miền và được dịch ra tiếng của đồng bào dân tộc thiểu số.

5. Tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực làm công tác tuyên truyền chính sách BHXH

5.1. Tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng kiến thức chính sách, pháp luật BHXH, kỹ năng, nghiệp vụ thông tin tuyên truyền.

- Nhóm công chức, viên chức, người lao động làm công tác tuyên truyền trong Ngành BHXH: Mỗi năm tổ chức tối thiểu 01 lớp cho cán bộ Phòng Truyền thông và Phát triển đối tượng thuộc BHXH cấp tỉnh; tối thiểu 01 lớp cho cán bộ tuyên truyền

- Nhóm các cộng tác viên tuyên truyền, nhân viên tổ chức dịch vụ được cơ quan BHXH ủy quyền thu BHXH: Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về BHXH và nghiệp vụ thông tin, truyền thông (tối thiểu 01 lớp/năm/tỉnh).

- Nhóm phóng viên, biên tập viên chuyên trách thuộc các cơ quan thông tấn báo chí: Tổ chức tập huấn trang bị kiến thức về BHXH (01 - 02 lớp/năm).

5.2. Tập huấn đội ngũ giảng viên nguồn về tuyên truyền BHXH.

6. Thực hiện giám sát, đánh giá kết quả tuyên truyền BHXH

6.1. Xây dựng bộ chỉ số giám sát, đánh giá kết quả tuyên truyền BHXH theo từng giai đoạn.

6.2. Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện công tác tuyên truyền BHXH; tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá rút kinh nghiệm trong việc thực hiện tuyên truyền BHXH theo từng giai đoạn.

6.3. Kịp thời động viên, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích trong công tác tuyên truyền chính sách BHXH.

7. Theo dõi, kiểm soát thông tin về BHXH

Chủ động tổng hợp, kiểm soát thông tin, dư luận xã hội về chính sách BHXH; kịp thời xử lý các thông tin sai lệch về BHXH; xử lý nghiêm các cá nhân vi phạm.

V. NGUỒN KINH PHÍ

Thực hiện theo phân công tại Mục V, Điều 1, Quyết định số 1676/QĐ-TTg ngày 21/11/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đổi mới toàn diện nội dung, hình thức và phương pháp tuyên truyền BHXH.

VI. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

1. Giai đoạn đến năm 2022

1.1. Đến năm 2021:

- Cung cấp thông tin hoặc tổ chức hội nghị, tập huấn đối với 100% cán bộ lãnh đạo, quản lý của các cấp ủy đảng, chính quyền, các bộ, ngành, tổ chức chính trị-xã hội, đoàn thể nắm vững được chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về BHXH.

- 100% cấp ủy đảng, chính quyền các cấp có kế hoạch tuyên truyền BHXH trên địa bàn phù hợp với đặc điểm, đặc thù từng nhóm đối tượng tại địa phương và chỉ đạo triển khai thực hiện.

- BHXH Việt Nam phối hợp với các bộ, ngành, đoàn thể, các cơ quan truyền thông quốc gia tổng kết chương trình phối hợp giai đoạn 2015-2020 và xem xét ký kết chương trình phối hợp giai đoạn tiếp theo.

1.2. Tổ chức khảo sát, hội thảo,... lấy ý kiến bổ sung, sửa đổi Luật BHXH của các Đại biểu Quốc hội; doanh nghiệp; người lao động tại các khu công nghiệp, khu chế xuất (5-6 hội thảo, khảo sát/năm).

1.3. Tổ chức các hội nghị tuyên truyền, phổ biến, tư vấn, đối thoại trực tiếp,... với người lao động, người sử dụng lao động tại các doanh nghiệp (10-15 cuộc/năm/tỉnh).

1.4. Tổ chức các hội nghị tuyên truyền, phổ biến, tư vấn, đối thoại trực tiếp,... theo các nhóm đối tượng tại cơ sở (khoảng 25% số xã, phường, thị trấn/năm).

1.5. Tổ chức các hội nghị tuyên truyền, phổ biến, tập huấn, tư vấn, đối thoại trực tiếp,... cho cộng tác viên tuyên truyền, nhân viên tổ chức dịch vụ được cơ quan BHXH ủy quyền thu BHXH, bảo hiểm y tế; già làng; trưởng bản; người có uy tín (03-05 hội nghị/tổ chức hội, đoàn thể/tỉnh/năm).

1.6. Tuyên truyền trên hệ thống đài truyền thanh cơ sở. Mỗi tuần có tối thiểu 02 lượt phát thanh tuyên truyền về BHXH tự nguyện.

1.7. Biên tập các ấn phẩm tuyên truyền về BHXH tự nguyện phát hành đến cơ sở.

1.8. Có kế hoạch tuyên truyền trên mạng xã hội, các nền tảng công nghệ như lotus, facebook, zalo, youtube,...

2. Giai đoạn đến năm 2025

2.1. Duy trì cung cấp thông tin cho 100% cán bộ lãnh đạo, quản lý của các cấp ủy đảng, chính quyền, các bộ, ngành, tổ chức chính trị-xã hội, đoàn thể nắm vững được chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về BHXH.

2.2. Duy trì việc 100% cấp ủy đảng, chính quyền các cấp có kế hoạch tuyên truyền BHXH trên địa bàn phù hợp với đặc điểm, đặc thù từng nhóm đối tượng tại địa phương và chỉ đạo triển khai thực hiện.

2.3. BHXH Việt Nam phối hợp với các bộ, ngành, đoàn thể, các cơ quan truyền thông quốc gia sơ kết, tổng kết chương trình phối hợp đã ký và xem xét ký kết chương trình phối hợp giai đoạn tiếp theo.

2.4. Tổ chức các hội nghị tuyên truyền, phổ biến, tư vấn, đối thoại trực tiếp,... với người lao động, người sử dụng lao động tại các doanh nghiệp (10-12 cuộc/năm/tỉnh).

2.5. Tổ chức các hội nghị tuyên truyền, phổ biến, tư vấn, đối thoại trực tiếp,... theo các nhóm đối tượng tại cơ sở (khoảng 15-20% số xã, phường, thị trấn/năm).

2.6. Tổ chức các hội nghị tuyên truyền, phổ biến, tập huấn, tư vấn, đối thoại trực tiếp,... cho cộng tác viên tuyên truyền, nhân viên tổ chức dịch vụ được cơ quan BHXH ủy quyền thu BHXH, bảo hiểm y tế; già làng; trưởng bản; người có uy tín (01-03 hội nghị/tổ chức hội, đoàn thể/tỉnh/năm).

2.7. Tuyên truyền trên hệ thống đài truyền thanh cơ sở. Mỗi tuần có tối thiểu 02 lượt phát thanh tuyên truyền về BHXH tự nguyện.

2.8. Tiếp tục biên tập các ấn phẩm tuyên truyền về BHXH tự nguyện phát hành đến cơ sở, chú trọng cập nhật công nghệ mới trong thiết kế ấn phẩm và dịch ra tiếng dân tộc.

2.9. Triển khai tuyên truyền trên mạng xã hội, các nền tảng công nghệ như lotus, facebook, zalo, youtube,... Tăng cường tuyên truyền thông qua việc liên kết giữa các cổng thông tin điện tử, tạp chí điện tử của đơn vị với các mạng xã hội (facebook, zalo,...), tạo đường dẫn liên kết giữa Cổng thông tin điện tử BHXH địa phương với Cổng thông tin điện tử của các đơn vị liên quan để tạo hiệu ứng lan tỏa các thông điệp truyền thông.

2.10. Sử dụng dịch vụ tin nhắn (SMS) có chủ đích nhằm truyền tải thông tin tuyên truyền BHXH đến các nhóm đối tượng cụ thể.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

1.1. Kiểm tra, theo dõi, đôn đốc việc triển khai Kế hoạch.

1.2. Tổ chức thực hiện tuyên truyền theo chiến dịch gắn với việc sửa đổi, hoàn thiện chính sách BHXH.

1.3. Tổ chức tập huấn đội ngũ giảng viên nguồn về tuyên truyền BHXH.

1.4. Chủ trì tổ chức khảo sát, hội thảo,... lấy ý kiến bổ sung, sửa đổi Luật BHXH của các Đại biểu Quốc hội, doanh nghiệp và người lao động tại các khu công nghiệp, khu chế xuất.

1.5. Xây dựng bộ chỉ số giám sát, đánh giá kết quả tuyên truyền BHXH theo từng giai đoạn.

1.6. Xây dựng kế hoạch truyền thông nhân dịp Tháng vận động triển khai BHXH toàn dân

1.7. Chủ trì Tổ chức tập huấn đội ngũ giảng viên nguồn về BHXH

1.8. Năm 2025, thực hiện giám sát, đánh giá, tổng hợp, báo cáo Chính phủ kết quả tuyên truyền BHXH giai đoạn đến năm 2025.

2. Bộ Thông tin và Truyền thông

2.1. Chỉ đạo, định hướng các cơ quan thông tấn, báo chí và hệ thống thông tin cơ sở tăng cường thông tin, tuyên truyền phổ biến chính sách, pháp luật về BHXH; chỉ đạo Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, BHXH các tỉnh, thành phố thực hiện tuyên truyền chính sách BHXH.

2.2. Phối hợp với BHXH Việt Nam đánh giá, giám sát nội dung tuyên truyền về BHXH trên báo điện tử để phân tích mối quan tâm của dư luận với xã hội, với nội dung báo chí đăng tải để từ đó có giải pháp định hướng dư luận.

3. Bảo hiểm xã hội Việt Nam

3.1. Xây dựng Kế hoạch tuyên truyền BHXH hằng năm, có trọng tâm, trọng điểm, tổ chức thực hiện Kế hoạch đảm bảo hiệu quả.

3.2. Chỉ đạo, hướng dẫn BHXH các tỉnh, thành phố, BHXH Bộ Quốc phòng, BHXH Công an nhân dân xây dựng và triển khai kế hoạch tuyên truyền BHXH.

3.3. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác tuyên truyền BHXH.

3.4. Đổi mới thông tin, truyền thông về BHXH trên các phương tiện truyền thông của Ngành.

3.5. Thực hiện nắm bắt thông tin phản hồi về chính sách BHXH và thực hiện hiện chính sách BHXH hằng năm;

3.6. Chủ trì, phối hợp với Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội triển khai kế hoạch truyền thông nhân dịp Tháng vận động triển khai BHXH toàn dân.

3.7. Tổ chức kiểm tra, hướng dẫn nghiệp vụ tuyên truyền; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng đội ngũ tuyên truyền viên về BHXH thuộc phạm vi quản lý.

3.8. Khi phát hiện các hành vi bị nghiêm cấm theo Điều 11 Luật Tiếp cận thông tin trong tuyên truyền về BHXH kịp thời báo cáo Bộ Công an, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Thông tin và Truyền thông.

3.9. Báo cáo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội tình hình thực hiện tuyên truyền BHXH theo quy định.

4. Các bộ, ngành, cơ quan có liên quan

Thực hiện theo phân công tại Mục VII, Điều 1, Quyết định số 1676/QĐ-TTg ngày 21/11/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đổi mới toàn diện nội dung, hình thức và phương pháp tuyên truyền BHXH.

5. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

5.1. Căn cứ kế hoạch tuyên truyền BHXH theo từng giai đoạn do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội phê duyệt, hằng năm, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với BHXH tỉnh, thành phố và các cơ quan có liên quan triển khai tổ chức thực hiện tuyên truyền BHXH trên địa bàn phù hợp với đặc điểm, đặc thù của từng nhóm đối tượng tại địa phương;

5.2. Chỉ đạo, đôn đốc Ủy ban nhân dân các cấp chủ động triển khai thực hiện các nhiệm vụ được phân công bảo đảm thiết thực, chất lượng, hiệu quả;

5.3. Năm 2025, báo cáo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội tình hình triển khai thực hiện các hoạt động tuyên truyền BHXH trên địa bàn theo giai đoạn./.



TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

Kế hoạch tuyên truyền bảo hiểm xã đến năm 2025
(Kèm theo Quyết định số 2921/QĐ-TTg ngày 03 tháng 03 năm 2021 của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội)

| STT | Nhiệm vụ, công việc | Cơ quan chủ trì | Cơ quan phối hợp | Thời gian thực hiện | Sản phẩm, kết quả |
|-----------|---|-------------------------------------|--|---------------------|--------------------------|
| I | Công tác xây dựng Kế hoạch | | | | |
| 1 | Xây dựng kế hoạch tuyên truyền BHXH hằng năm | BHXH Việt Nam | - Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; - Các bộ ngành liên quan | Hằng năm | Kế hoạch |
| 2 | Xây dựng kế hoạch tuyên truyền vào dịp Tháng vận động triển khai BHXH toàn dân | Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội | - Bảo hiểm xã hội Việt Nam; - Các bộ ngành liên quan | Hằng năm | Kế hoạch |
| II | Về nhân lực làm công tác tuyên truyền | | | | |
| 1 | Tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về BHXH, kỹ năng, nghiệp vụ thông tin truyền thông cho CCVC, người lao động làm công tác tuyên truyền trong Ngành BHXH | | | | |
| 1.1 | Cán bộ Phòng Truyền thông và Phát triển đối tượng | BHXH Việt Nam | BHXH các tỉnh, thành phố | Hằng năm | Tối thiểu 01 lớp/năm |
| 1.2 | Cán bộ tuyên truyền tại BHXH quận, huyện, thị xã | BHXH Việt Nam | BHXH các tỉnh, thành phố BHXH quận, huyện, thị xã | Hằng năm | Tối thiểu 01 lớp/năm |
| 2 | Tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về BHXH và nghiệp vụ thông tin, truyền thông cho cộng tác viên tuyên truyền, nhân viên tổ chức dịch vụ được cơ quan bảo hiểm xã hội | BHXH các tỉnh, thành phố | tổ chức dịch vụ được cơ quan bảo hiểm xã hội ủy quyền thu BHXH, các đơn vị liên quan | Hằng năm | Tối thiểu 1 lớp/tỉnh/năm |

| STT | Nhiệm vụ, công việc | Cơ quan chủ trì | Cơ quan phối hợp | Thời gian thực hiện | Sản phẩm, kết quả |
|------------|--|------------------------------------|---|---------------------|--|
| 3 | Tuyên truyền, tập huấn, tư vấn, đối thoại trực tiếp,... cho cộng tác viên tuyên truyền, nhân viên tổ chức dịch vụ được cơ quan bảo hiểm xã hội ủy quyền thu BHXH, già làng, trưởng bản, người có uy tín,... | Các hội, đoàn thể,... | BHXH tỉnh, thành phố | Hàng năm | - Năm 2021-2022: 3-5 hội nghị/tổ chức hội, đoàn thể/tỉnh/năm - Năm 2023-2025: 1-3 hội nghị/tổ chức hội, đoàn thể/tỉnh/năm |
| 4 | Tập huấn trang bị kiến thức về BHXH cho phóng viên, biên tập viên chuyên trách thuộc các cơ quan thông tấn báo chí | BHXH Việt Nam | BHXH các tỉnh, thành phố; các cơ quan thông tấn báo chí | Hàng năm | 01-02 lớp/năm |
| 5 | Tập huấn cho đội ngũ giảng viên nguồn về tuyên truyền BHXH | Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội | Các đơn vị liên quan | Hàng năm | Các lớp tập huấn |
| III | Các hoạt động tuyên truyền | | | | LuatVietnam |
| 1 | Cung cấp thông tin về chính sách, pháp luật BHXH cho cán bộ lãnh đạo, quản lý của các cấp ủy Đảng, chính quyền, các bộ, ngành, tổ chức chính trị-xã hội, đoàn thể (qua hình thức như hội nghị/email/văn bản/...) | Đơn vị quản lý trực tiếp đối tượng | | Hàng năm | |
| 2 | Xây dựng kế hoạch, chỉ đạo triển khai kế hoạch tuyên truyền BHXH trên địa bàn phù hợp với đặc điểm, đặc thù từng nhóm đối tượng | Cấp ủy, chính quyền các cấp | - BHXH các cấp; - Các đơn vị liên quan khác | Hàng năm | 100% cấp ủy đảng, chính quyền các cấp có kế hoạch tuyên truyền BHXH trên địa bàn |

| STT | Nhiệm vụ, công việc | Cơ quan chủ trì | Cơ quan phối hợp | Thời gian thực hiện | Sản phẩm, kết quả |
|-----|---|--|---|---------------------|--|
| 3 | Tổng kết chương trình phối hợp tuyên truyền giai đoạn 2015-2020; ký kết chương trình phối hợp giai đoạn tiếp theo | BHXX Việt Nam | - Các bộ, ngành, đoàn thể; - Các cơ quan truyền thông quốc gia | Năm 2021 | Chương trình phối hợp tuyên truyền giai đoạn tiếp theo |
| 4 | Tổng kết chương trình phối hợp tuyên truyền đã ký; ký kết chương trình phối hợp giai đoạn tiếp theo | BHXX Việt Nam | - Các bộ, ngành, đoàn thể; - Các cơ quan truyền thông quốc gia | Năm 2025 | Chương trình phối hợp tuyên truyền giai đoạn tiếp theo |
| 5 | Tổ chức các hội nghị tuyên truyền, phổ biến, tư vấn, đối thoại trực tiếp,... với người lao động; người sử dụng lao động tại các doanh nghiệp | - BHXX Việt Nam; - BHXX các tỉnh, thành phố | Các sở, ban, ngành, đoàn thể liên quan | Hàng năm | - Giai đoạn đến năm 2022: 10-15 cuộc/năm/tỉnh; - Giai đoạn 2023-2025: 10-12 cuộc/năm/tỉnh |
| 6 | Tổ chức các hội nghị tuyên truyền, phổ biến, tư vấn, đối thoại trực tiếp,... theo các nhóm đối tượng tại cơ sở | - BHXX Việt Nam; - BHXX các tỉnh, thành phố | - Các sở, ban, ngành, đoàn thể liên quan; - UBND các cấp | Hàng năm | - Giai đoạn đến năm 2022: Khoảng 25% số xã, phường, thị trấn/năm - Giai đoạn 2023-2025: Khoảng 15-20% số xã, phường, thị trấn/năm |
| 7 | Chủ trì tổ chức khảo sát, hội thảo,... lấy ý kiến bổ sung, sửa đổi Luật BHXX của các đại biểu quốc hội; doanh nghiệp; người lao động tại các khu công nghiệp, khu chế xuất. | Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội | Các đơn vị liên quan | Năm 2021-2022 | 5-6 hội thảo, khảo sát/năm |
| 8 | Tuyên truyền vào dịp Tháng vận động triển khai BHXX toàn dân | BHXX Việt Nam; | Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội; các đơn vị liên quan | Tháng 5 hằng năm | Hội nghị, hội thảo, sự kiện truyền thông, tuyên truyền trực quan,... |

| STT | Nhiệm vụ, công việc | Cơ quan chủ trì | Cơ quan phối hợp | Thời gian thực hiện | Sản phẩm, kết quả |
|-----|---|--|---|---------------------|--|
| 9 | Tuyên truyền trên hệ thống đài truyền thanh cơ sở | BHXH các tỉnh, thành phố | Sở Thông tin Truyền thông | Hàng năm | Mỗi tuần có tối thiểu 02 lượt phát thanh tuyên truyền về BHXH tự nguyện |
| 10 | Biên tập các ấn phẩm tuyên truyền về BHXH tự nguyện phát hành đến cơ sở | BHXH Việt Nam | BHXH các tỉnh, thành phố | Hàng năm | Tờ rơi, tờ gấp,...chú trọng cập nhật công nghệ mới trong thiết kế; ấn phẩm được dịch ra tiếng dân tộc |
| 11 | Tuyên truyền trên mạng xã hội, các nền tảng công nghệ như lotus, facebook, zalo, youtube, ... | BHXH Việt Nam | - Bộ Thông tin Truyền thông; - Các đơn vị có liên quan | Hàng năm | - Năm 2021-2022: Xây dựng Kế hoạch; - Năm 2023-2025: Triển khai thực hiện |
| 12 | Đánh giá, giám sát nội dung tuyên truyền về BHXH trên báo điện tử để phân tích mối quan tâm của dư luận với xã hội | Bộ Thông tin Truyền thông | - BHXH Việt Nam; - Các đơn vị có liên quan | Năm 2021-2025 | Báo cáo đánh giá, giám sát |
| 13 | Liên kết giữa các công thông tin điện tử, tạp chí điện tử của Ngành BHXH với các mạng xã hội, Công thông tin điện tử của các đơn vị liên quan | - BHXH Việt Nam; - BHXH các tỉnh, thành phố | Các đơn vị có liên quan | Hàng năm | LuatVietnam |
| 14 | Tin nhắn có thông tin tuyên truyền về BHXH | BHXH Việt Nam | Bộ Thông tin Truyền thông | Năm 2023-2025 | Sử dụng dịch vụ tin nhắn (SMS) có chủ đích nhằm truyền tải thông tin tuyên truyền BHXH đến các nhóm đối tượng cụ thể |

| STT | Nhiệm vụ, công việc | Cơ quan chủ trì | Cơ quan phối hợp | Thời gian thực hiện | Sản phẩm, kết quả |
|-----------|--|-------------------------------------|--|----------------------------------|---------------------------|
| 15 | Thực hiện nắm bắt thông tin phản hồi về chính sách BHXH và thực hiện chính sách BHXH | BHXH Việt Nam | - Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; - Các bộ, ngành liên quan | Hằng năm | Báo cáo kết quả thực hiện |
| 16 | Tuyên truyền BHXH theo chiến dịch gắn với việc sửa đổi, hoàn thiện chính sách BHXH | Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội | - BHXH Việt Nam; - Các bộ, ngành liên quan; - UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương | Theo chiến dịch | Báo cáo kết quả thực hiện |
| 17 | Tuyên truyền BHXH theo chiến dịch gắn với việc tổ chức thực hiện chính sách BHXH | BHXH Việt Nam | - Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; - Các bộ, ngành có liên quan | Theo chiến dịch | Báo cáo kết quả thực hiện |
| IV | Công tác giám sát, đánh giá | | | | |
| 1 | Xây dựng bộ chỉ số giám sát, đánh giá kết quả tuyên truyền BHXH theo từng giai đoạn | Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội | - BHXH Việt Nam; - Các bộ, ngành liên quan | Năm 2021 | Bộ chỉ số |
| 2 | Thực hiện giám sát, đánh giá kết quả tuyên truyền BHXH theo từng giai đoạn | Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội | - BHXH Việt Nam; - Các bộ, ngành liên quan | Năm 2025 (giai đoạn 2020 - 2025) | Báo cáo kết quả giám sát |
| 3 | Tổng hợp báo cáo kết quả tuyên truyền BHXH giai đoạn đến năm 2025 | Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội | - BHXH Việt Nam; - Các bộ, ngành liên quan; - Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc | - Quý IV/2025 | Báo cáo |